

Số: 463 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 10 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án phân bổ chi tiết kinh phí khoán quản lý
bảo vệ rừng đặc dụng năm 2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2013/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 26/7/2013 của Bộ Tài chính – Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét đề nghị của Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập tại Tờ trình số 46/TT-BQLV ngày 02/3/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án phân bổ chi tiết kinh phí khoán quản lý bảo vệ rừng đặc dụng theo Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ năm 2015, cụ thể như sau:

1. Chủ đầu tư: Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập.
2. Tổng kinh phí: 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ, năm trăm triệu đồng), trong đó:
 - Thuê khoán bảo vệ rừng đối với cộng đồng: 1.749.860.000 đồng.
 - Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng: 690.000.000 đồng.
 - Hỗ trợ nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên: 60.140.000 đồng.

(Có Bảng phân bổ dự toán chi tiết kèm theo).

Kinh phí trên là tạm tính, khi thanh quyết toán thực hiện theo số liệu thực tế và khối lượng thực hiện được nghiệm thu hoàn thành theo đúng quy định.



3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí đã giao cho đơn vị tại Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT, (Quế - 04.3)_{10K}



Phạm Văn Công

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KINH PHÍ QUẢN LÝ BẢO VỆ RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2015
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 24/2015/QĐ-TTg
 (Kèm theo Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	Thuê khoán bảo vệ rừng đối với cộng đồng				1.749.860.000	
	Khoán bảo vệ rừng (70.000 đồng/ha/năm)	Ha	24.998	70.000	1.749.860.000	Đơn giá/năm
II	Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng				690.000.000	
	Xây dựng Trạm cứu hộ động vật quy mô 03 phòng (120m ²) và hệ thống điện, nước phục vụ cứu hộ (kéo điện: 1.200m, ổn áp 25kw và đào 01 giếng nước)	Trạm	1	690.000.000	690.000.000	Kèm Đề cương và nhiệm vụ dự toán chuẩn bị đầu tư
III	Hỗ trợ nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên (kết hợp tuyên truyền và ký cam kết bảo vệ rừng)				60.140.000	
1	Chi phí họp thôn (11 thôn x 2.000.000 đồng/thôn x 02 lượt)	Cuộc	22	2.000.000	44.000.000	Tuyên truyền và xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển cộng đồng
2	Chi phí họp xã (03 xã x 2.000.000 đồng/lượt x 02 lượt)	Cuộc	6	2.000.000	12.000.000	Duyệt kế hoạch hỗ trợ phát triển cộng đồng
5	Nhiên liệu và chi phí khác cho cán bộ phát triển cộng đồng và tuyên truyền				4.140.000	
	Tổng cộng				2.500.000.000	

(Số tiền bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng)